

Số: 654 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục cây khuyến khích trồng, cây cấm trồng,
cây trồng hạn chế tại đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị và Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc phân công, phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 32/TTr-SXD ngày 28/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục cây khuyến khích trồng, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế tại đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng:

- Danh mục cây khuyến khích trồng, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế áp dụng trong việc lập, thẩm định quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, hồ sơ thiết kế hạng mục trồng cây xanh tại các dự án và để định hướng trong công tác quản lý, trồng mới, thay thế cây xanh công cộng, cũng như thực hiện việc xã hội hóa phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Danh mục này áp dụng đối với các nhóm cây thân gỗ bóng mát và cây bụi thân gỗ; không xem xét đối với cây bụi nhỏ có hoa, cây thân thảo...

2. Nguyên tắc lựa chọn cây xanh công cộng:

- Ít sâu bệnh, phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng;

- Đáp ứng yêu cầu về mỹ quan và không gian cảnh quan khu vực công cộng;

- Đáp ứng yêu cầu về an toàn cho người, phương tiện, công trình; vệ sinh môi trường; hạn chế làm hư hỏng kết cấu các công trình kề cận và công trình hạ tầng kỹ thuật.

3. Tiêu chí phân chia danh mục cây xanh:

- Cây xanh trồng gồm các loại cây đáp ứng được phần lớn các nguyên tắc lựa chọn cây xanh công cộng nêu trên; danh mục cây khuyến khích trồng theo Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

- Cây cấm trồng gồm những cây có độc tố, chất gây nghiện, có khả năng gây nguy hiểm tới người, phương tiện và công trình; danh mục cây cấm trồng theo Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

- Cây trồng hạn chế gồm những cây ăn quả, cây tạo ra mùi gây ảnh hưởng tới sức khỏe và môi trường, cây dễ bị sâu hại hoặc cây có rễ ăn nổi, rễ ngang phát triển mạnh làm hư hại, mất mỹ quan công trình; tuy nhiên có thể phù hợp trồng tại khuôn viên công trình công cộng, công trình tôn giáo, tín ngưỡng, các công trình công cộng thuộc các khu chức năng do các tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng; danh mục cây trồng hạn chế theo Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

4. Đối với cây xanh nằm ngoài danh mục hoặc du nhập từ nước ngoài, giao UBND các huyện, thị xã, thành phố trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, có ý kiến trước khi mua trồng.

5. Đối với cây xanh đã trồng trong đô thị thuộc danh mục cấm trồng hoặc không phù hợp với tính chất, vị trí, đặc điểm cây trồng theo danh mục cây xanh trồng hạn chế thì cơ quan, đơn vị theo phân công phân cấp có trách nhiệm đánh giá, xem xét cây có thuộc loại được bảo tồn không để có biện pháp quản lý phù hợp hoặc lập kế hoạch từng bước thay thế để đảm bảo an toàn, cảnh quan đô thị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Ng/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Vũ 633).



Đặng Văn Minh



PHỤ LỤC I

DANH MỤC CÂY XANH KHUYẾN KHÍCH TRỒNG

(Kèm theo Quyết định số 654 /QĐ-UBND ngày 12 /7/2023
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Loài cây		Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Vĩa hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; khuôn viên công cộng	
I	Nhóm cây bóng mát					
1	Bằng lăng tím	<i>Lagerstroemia speciosa</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 3,5m
2	Móng bò tím (Hoàng hậu)	<i>Bauhinia purpurea</i>	x	x	x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè, dải phân cách lớn > 3,5m
3	Cây me chua (me ta)	<i>Tamarindus indica</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 3,5m
4	Giáng hương (Cây sữa Quảng Nam)	<i>Pterocarpus macrocarpus</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 3,5m
5	Bàng Đài loan (Bàng lá nhỏ)	<i>Terminalia mantaly</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 5m
6	Giáng hương (Sữa vườn, sữa đỏ)	<i>Pterocarpus macrocarpus Kurz.</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 3,5m
7	Lim xẹt (Phượng vàng)	<i>Peltophorum pterocarpum</i>	x		x	Phù hợp trên tuyến đường có vĩa hè lớn > 5m
8	Muồng hoàng yến (Muồng)	<i>Cassia fistula L.</i>	x		x	Phù hợp cho các tuyến đường có vĩa hè hẹp ≤ 3m

	hoàng hậu, Bò cạp vàng, Osaka hoa vàng)					
9	Cây lát Hoa	<i>Chukrasia tabularis</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè lớn >5 m
10	Sua (Trắc thối, Huê mộc vàng)	<i>Dalbergia tonkinensis Prain.</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè lớn >3,5 m
11	Lim Xanh	<i>Erythrophloeum fordii Oliv</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè lớn >3,5
12	Cây bàng Vuông	<i>Barringtonia asiatica</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè vùng ven biển và hải đảo
13	Cây Sáu	<i>Dracontomelon duperreanum Pierre</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè lớn >5 m
14	Ngọc lan	<i>Michelia alba De</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường vỉa hè > 3,5
15	Muồng đen (Muồng xiêm)	<i>Cassia siamea Lam.</i>	x		x	Phù hợp các tuyến đường, vỉa hè lớn >5 m
II	Nhóm cây bụi trang trí					
1	Tường vi (Tường vi Nhật, dã Tường vi)	<i>Lagerstroemia indica Linn.</i>	x	x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m
2	Hồng lộc	<i>Syzygium campanulatum Kort h.</i>		x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m
3	Ngâu (Ngâu ta)	<i>Aglaia duperreana</i>		x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m
5	Vạn tuế	<i>Cycas revoluta</i>		x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m
6	Thiên tuế	<i>Cycas pectinata</i>		x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m
7	Mai Xuân	<i>Ochna integerima</i>		x	x	Dài phân cách lớn ≥ 2m

8	Mai tứ Quý	<i>Ochna serrulata</i>		x	x	Dài phân cách lớn $\geq 2m$
9	Chuông vàng (Hoàng yến)	<i>Tabebuia argentea</i>	x	x	x	Dài phân cách lớn $\geq 2m$
10	Phi lao (dương liễu)	<i>Casuarina equisetifolia Forst</i>		x		Phù hợp cắt tán làm cây trang trí, phòng hộ nhất là vùng ven biển; Dài phân cách lớn \geq 2m.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÂY CẤM TRỒNG
 (Kèm theo Quyết định số **654** /QĐ-UBND ngày **12** /7/2023
 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Loại cây		Lý do cấm trồng
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	
1	Bã đậu (Vông đồng)	<i>Hura crepitans</i> L.	Cây có nhựa và hạt chứa độc tố
2	Cây trứng cá		Thời gian sinh trưởng ngắn, thân giòn dễ đổ ngã
3	Gòn	<i>Ceiba pentandra</i> (L.) Gaertn.	Cành nhánh giòn, dễ gãy, quả chín phát tán gây ô nhiễm môi trường
4	Bò kết	<i>Gleditsia triacanthos</i>	Thân có nhiều gai rất to
5	Cao su	<i>Hevea brasiliensis</i>	Cành nhánh giòn, dễ gãy
6	Lòng mứt (các loại)	<i>Wrightia</i>	Quả chín phát tán, hạt có lông ảnh hưởng môi trường
7	Mã tiền	<i>Strychnos nux-vomica</i>	Hạt có chứa chất độc
8	Thông thiên	<i>Thevetia peruviana</i>	Hạt, lá, hoa, vỏ cây đều có chứa chất độc
9	Trúc đào	<i>Nerium oleander</i>	Thân và lá có chất độc
10	Sò đo cam (Hồng kỳ, Chuông đỏ, Hoa Tulip châu Phi)	<i>Spathodea campanulata</i> P.Beauv.	Loại cây ngoại lai có nguy cơ xâm hại đã xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BTNMT- BNNPTNT ngày 26 tháng 9 năm 2013
11	Đùng đỉnh (Đùng đỉnh)	<i>Caryota mitis</i> Lour.	Quả gây ngứa
12	Xiro	<i>Carissa carandas</i>	Thân và cành nhánh có rất nhiều gai
13	Cô ca cảnh	<i>Erythroxylum Iiovograiialeiise</i>	Lá có chất cocaine gây nghiện



PHỤ LỤC III
DANH MỤC CÂY XANH HẠN CHẾ TRỒNG
 (Kèm theo Quyết định số **657** /QĐ-UBND ngày **12/7/2023**
 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Loại cây		Lý do hạn chế trồng
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	
I	Nhóm cây bóng mát		
1	Dầu rái	<i>Dipterocarpus alatus</i> Roxb.	Đặc tính sinh học phát triển là “ưu thế ngọn”, tán hình tháp, cao tối đa đạt 18-22m, không có ưu thế phát triển cành thứ cấp (cành cấp 2,3,4..); khi đốn ngọn ở chiều cao 5-6m (để hạn chế đổ ngã do gió, bão hoặc tâm cao đường dây điện) thì cây rất trợ trợ khi bị chết cành cấp, tán xấu, rất kém bóng che Phù hợp trồng theo hướng mảng xanh trong công viên, lề đường không có dây điện trần, vỉa hè lớn > 5m
2	Sao đen	<i>Hopea odor ata</i> Roxb	
3	Muồng tím (Muồng ngủ, Cồng, Me tây)	<i>Samanea saman</i> (Jacq.) Merr.	Cây sinh trưởng, phát triển rất nhanh, cây cao từ 15 - 25 m, tán đẹp rộng, ít đổ ngã, thân to phù hợp trồng công viên, bệnh viện, sân trường, ít rụng lá, có thể trồng đường phố nhưng hạn chế vỉa hè phải lớn, đường không có dây điện trần trên cao
4	Cây Liễu rũ	<i>Salix babylonica</i>	Cây thân gỗ có kích thước trung bình, chiều cao từ 10-15m. Các lá mọc so le nhau và rũ xuống.

			Phù hợp trồng ven hồ, sông suối bay các suối đá nhân tạo
5	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i> (L.) J.S. Presl.	Cây thân gỗ, thuộc nhóm cây thường xanh, cao từ 10 - 15m, cây phân làm nhiều cành, cành thưa, hay chết nhác cành, nhiễm sâu đục. Cây phù hợp khu công viên, bệnh viện, sân trường.
6	Cây Đuôi công (Giáng Hương hay Dáng Hương, Đinh Hương)	<i>Pterocarpus macrocarpus</i>	Cây dáng hương có chiều cao trung bình từ 10m đến 30m, cây có tán rộng và phân nhánh nhiều, gỗ giòn, dễ đổ gãy trong mùa gió bão, rất tốn công tỉa cành hàng năm nên không phù hợp trên các hệ phố do vướng phải hệ thống lưới điện trên không và cây đổ ra đường.
7	Cây ăn quả các loại		Quả rụng ảnh hưởng vệ sinh môi trường. Trồng trong khu dân cư, khuôn viên.
8	Bách tán (Tùng bách tán, Tùng cối)	<i>Araucaria encelsa</i> R.Br	Cây lá kim, tán thưa Trồng trong khuôn viên, công viên, vườn hoa, quảng trường
9	Bàng ta	<i>Terminalia catappa</i> L	Cây có quả thu hút côn trùng, hay bị sâu lông gây ngứa; Trồng trong khu dân cư
10	Cau vua	<i>Roystonea regia</i> O.F. Cook	Bẹ lá to, cứng, gây nguy hiểm cho người, công trình và phương tiện. Có thể trồng trong công viên, vườn hoa, công trình văn hóa trong đô

			thị hoặc đồi núi thuộc quỹ đất cây xanh trong đô thị
11	Cây Đa gáo	<i>Ficus callosa Willd</i>	Cây có rễ phụ, có nguy cơ ảnh hưởng đến công trình hạ tầng; Phù hợp trồng tại các khu vực công viên, đình chùa, di tích lịch sử...
12	Cây Đa, Đê, Da, Sộp, Sung, Sanh, Si	<i>Ficus spp.</i>	Rễ phụ làm hư hại công trình; dạng quả sung ảnh hưởng vệ sinh đường phố; Phù hợp trồng trong khuôn viên chùa, công viên, công trình di tích văn hóa lịch sử.
13	Cây Hoàng nam (Huyền diệp)	<i>Polyalthia longifolia Sorin.</i>	Cành lá mọc chéo xuống đất, độ che tán ít. Trồng làm điểm nhấn cảnh quan trong khuôn viên, công viên, vườn hoa, quảng trường.
14	Lộc vừng (Chiếc, Mung)	<i>Barringtonia acutangula (L.) Gaertn.</i>	Thân gỗ lâu năm, chiều cao khoảng 4 - 10m; cây sinh trưởng tốt, lá luôn xanh, cây có tầm che khuất bằng hiệu giao thông, hoa nở nhiều vào ban đêm, hoa rụng tồn nhiều công quét dọn, có mùi hôi. Chỉ trồng khu vực vùng ven, trong khuôn viên.
15	Cây Sa la	<i>Pseudoryx nghetinhensis</i>	Nên trồng các khu tâm linh
16	Cây Sa Kê	<i>Artocarpus altilis</i>	Nên trồng khu công viên
17	Cây Xà cừ	<i>Khaya senegalensis</i>	Nên trồng mảng lớn
18	Cây Phong Ba	<i>Heliotropium foertherianum</i>	Tán thưa phù hợp vùng ven biển và hải đảo.
19	Chà Là Mỹ	<i>Phoenix dactylifera</i>	Phù hợp trang trí, vùng đất cát ven biển

II	<i>Nhóm cây bụi trang trí</i>		
1	Cây hoa giấy	<i>Bougainvillea spectabilis</i>	Phát triển nhanh, tốn nhiều công cắt tỉa, thân cây nhiều gai.
2	Cau bẹ trắng	<i>Normanbya merrillii</i>	Thân hình cột, khi phát triển đến độ cao > 2m thì thân trợ trụ, dễ đổ ngã mùa mưa, dễ bị tộp thân
3	Cau ăn trái	<i>Areca catechu L</i>	Thân hình cột, khi phát triển đến độ cao > 2 m thì thân trợ trụ, dễ đổ ngã mùa mưa, dễ bị tộp thân